

Số: 4171 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/1/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Theo Văn bản số 622/BVPTR-KHKT ngày 14/11/2024 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn;

Xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn tại Văn bản số 40/BQL-QLDA ngày 20/11/2024 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 421/TTr-SNN ngày 27/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn với tổng diện tích là 12,0 ha, trong đó:

- Diện tích: 12,0 ha (rừng trồng và đất khác có nguồn gốc từ rừng trồng), thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

- Vị trí: Thuộc khoảnh 5, tiểu khu 336B; khoảnh 1, tiểu khu 353, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Giới hạn điểm góc có tọa độ hệ VN2000, kinh tuyến trực 108 độ 15 phút, múi 3 độ, cụ thể như sau:

TT	Tọa độ		TT	Tọa độ	
	X (m)	Y (m)		X (m)	Y (m)
1	595047.28	1517515.29	30	595325.31	1517273.58
2	595049.60	1517509.75	31	595264.17	1517274.60
3	595050.37	1517502.20	32	595204.58	1517293.44
4	595050.56	1517495.33	33	595180.77	1517317.09
5	595050.00	1517489.15	34	595176.47	1517327.12
6	595049.16	1517483.75	35	595174.18	1517336.94
7	595035.93	1517461.93	36	595171.08	1517346.54
8	594962.95	1517345.37	37	595167.18	1517355.84
9	595029.11	1517303.09	38	595162.50	1517364.78
10	595034.68	1517298.80	39	595157.08	1517373.28
11	595040.21	1517292.22	40	595150.96	1517381.30
12	595072.60	1517195.84	41	595144.19	1517388.77
13	595081.54	1517192.56	42	595136.81	1517395.64
14	595095.37	1517188.63	43	595128.87	1517401.86
15	595162.70	1517165.87	44	595120.43	1517407.39
16	595111.89	1517029.35	45	595111.56	1517412.18
17	595103.58	1517021.91	46	595086.56	1517428.62
18	594989.63	1516922.17	47	595059.83	1517446.22
19	594996.60	1516915.00	48	595059.02	1517448.33
20	595000.17	1516918.51	49	595058.36	1517451.62
21	595016.94	1516900.35	50	595058.47	1517455.93
22	595023.74	1516890.37	51	595062.99	1517484.80
23	595034.59	1516867.74	52	595063.38	1517487.31
24	595154.37	1516956.15	53	595064.10	1517494.87
25	595230.13	1516980.58	54	595063.83	1517503.32
26	595403.00	1517087.99	55	595063.39	1517508.37
27	595429.17	1517181.94	56	595062.65	1517513.09
28	595436.67	1517250.89	57	595060.80	1517518.11
29	595370.38	1517276.79	58	595059.83	1517520.23

- Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:

+ Văn bản số 40/BQL-QLDA ngày 20/11/2024 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

+ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

+ Văn bản số 622/BVPTR-KHKT ngày 14/11/2024 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế của Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thành phố Quy Nhơn.

+ Báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng Dự án Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định; chỉ đạo đơn vị liên quan cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp (Tăng/Giảm) theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn thực hiện các thủ tục liên quan đất đai để triển khai thực hiện dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh,
- Lưu: VT, K4, K10. *llk*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh